

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2023/HS-ST

Ngày: 09 - 8 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Chung.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Chính.

Ông Đàm Văn Kiều.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Hồng Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án huyện Nghĩa Hưng tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/TLST- HS ngày 10 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 đối với:

* Bị cáo: **Bùi Văn Q** - Sinh năm 1991 tại tỉnh Nam Định. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Xóm xx, xã HA, huyện HH, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Bùi Văn Kiển, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Nhớn, sinh năm 1968; vợ là Phạm Thị Lan, sinh năm 1995; có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh tháng 03/2023. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Ngày 06/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 4/8/2014; nộp tiền án phí HSST tháng 2/2014.

+ Ngày 12/3/2015, bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày

19/9/2016; nộp tiền án phí HSST tháng 3/2015, án phí DSST tháng 6/2015 và bồi thường xong trách nhiệm dân sự năm 2017.

+ Ngày 15/01/2019, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 06/01/2021; nộp tiền án phí HSST tháng 01/2019, án phí DSST tháng 3/2019 và bồi thường xong trách nhiệm dân sự tháng 01/2021.

- Bị can Bùi Văn Q đầu thú, tạm giữ từ ngày 09/5/2023 đến ngày 12/5/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Nghĩa Hưng cho đến nay; có mặt.

* Người bị hại: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 3, xã Nghĩa Phú, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

* Người làm chứng: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1988; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ, ngày 06/4/2023, Bùi Văn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware, biển số 90B1-xxxxx, mang theo vạm phá khóa tự chế đi từ nhà sang khu vực huyện NH để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến Trung tâm y tế huyện NH (cơ sở xã NB), Q vào gửi xe rồi nhờ xe người đi đường không quen biết đến nhà thờ giáo xứ BH, ở xóm 6, NP, huyện NH, Nam Định để quan sát. Khoảng 17 giờ cùng ngày, thấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, biển số 18L1-xxxxx của anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987, ở xóm x, xã NP, huyện NH dừng tại khu đất trống đối diện nhà thờ, xe không khóa cổ, khóa càng, không ai trông coi, Q dùng vạm phá khóa phá ổ khóa điện, điều khiển xe mô tô bỏ chạy về nhà thuê ở tổ dân phố TN, thị trấn NC, huyện TN, tỉnh Nam Định cất giấu. Sau đó, Q lên mạng xã hội Facebook đăng bán xe. Ngày 07/4/2023, Q mang xe mô tô cùng giấy tờ trộm cắp lên khu vực bến xe nước ngầm, thành phố Hà Nội bán cho 01 người thanh niên không biết tên, địa chỉ với giá 20.000.000 đồng, chi tiêu cá nhân hết. Ngày 09/5/2023, Bùi Văn Q đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng đầu thú. (*Bút lục số: 10, 32-33, 79-95, 98-104, 105-112*)

Tại Kết luận số 11/HĐ-ĐGTS ngày 18/4/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Nghĩa Hưng, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, số khung RLHJF5111FYxxxxxx, số máy JF51Exxxxxx, sơn màu đỏ đen, biển số 18L1-xxxxx, đã qua sử dụng trị giá 17.700.000 đồng. (*Bút lục số: 24*)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Bùi Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Bùi Văn Q về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo Bùi Văn Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đã ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của bản thân.

Bị hại là anh Nguyễn Văn M có ý kiến: Đã được gia đình bị cáo Q tự nguyện bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Bùi Văn Q từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người người bị hại và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ,

ngày 06/4/2023, tại khu đất trống đối diện nhà thờ giáo xứ BH, ở xóm 6, xã NP, huyện NH, tỉnh Nam Định, Bùi Văn Q đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, số khung RLHJF5111FYxxxxxx, số máy JF51E0xxxxxx, sơn màu đỏ đen, biển số 18L1-xxxxx trị giá 17.700.000 đồng của anh Nguyễn Văn M. Như vậy, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi bị cáo đã thực hiện xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Bị cáo Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình, đã bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại phạm tội nên việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm là cần thiết.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo Q đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại và tại phiên toà xét xử hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo Q được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Q đầu thú, gia đình hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình (đang nuôi vợ và con nhỏ sinh tháng 03/2023) nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo là người có điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Theo kết quả định giá thì giá trị chiếc xe mà Quỳnh trộm cắp là 17.700.000đ. Nhưng trong quá trình giải quyết bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đ. Bị hại là anh Nguyễn Văn M đã nhận đủ số tiền, nay không có yêu cầu bồi thường khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, biển số 18L1-xxxxx cùng giấy tờ xe mang tên Nguyễn Văn M do Bùi Văn Q trộm cắp, đến nay chưa thu hồi được.

- Đối với 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 đăng ký xe mô tô HONDA Wave, biển số 60C2-xxxxx mang tên Lê Thành Đ, sinh năm 1999, ở NT, ĐN là của anh Nguyễn Văn M nên cơ quan Điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn M chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware, biển số 90B1-xxxxx, qua xác minh số khung, số máy khác chủ đăng ký xe nên Cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

- Đối với 01 vạm phá khóa tự chế của Bùi Văn Q là công cụ phạm tội đã làm rơi mất, không xác định được vị trí nên không có căn cứ xử lý.

[7] Đối với người thanh niên mua xe mô tô của Bùi Văn Q sáng ngày 07/4/2023, hiện chưa xác định được tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
2. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2023.
3. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại anh Nguyễn Văn M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- Công an huyện Nghĩa Hưng;
- Chi cục Thi hành án huyện Nghĩa Hưng;
- UBND xã NP;
- UBND xã HA, HH;
- Bị cáo;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Văn Chung